

Bản án số: 80/2019/HS-ST  
Ngày 09 - 10 -2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Xuân Lan**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Nguyễn Văn Thượng**

**Ông Đinh Hữu Cải**

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Đỗ Tuyết Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh* tham gia phiên tòa: Ông **Trần Minh Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2019/TLST - HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Tường V (T)**, sinh năm 1998 tại tỉnh Tây Ninh; HKTT: ấp HT, xã TH, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; căn cước công dân số: 291200316; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; vợ: Lâm Thị Ngọc A, sinh năm 1999; con: Có 01 người, sinh năm 2018; tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 06/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, đến ngày 05/12/2018 thì chấp hành xong quyết định; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

**2. Đinh Công D**, sinh năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; HKTT: ấp HT, xã TH, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; căn cước công dân số: 291127819; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Hồ T và bà Trần Thị T1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18/12/2018, Nguyễn Tường V chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trở về địa phương, V đến Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh gặp người tên H (không xác định được nhân thân, địa chỉ) mua ma túy loại Methamphetamine với số tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng mang về nhà phân ra nhiều bịch bán cho người nghiện. Sau khi mua ma túy xong, V rủ Đinh Công D cùng tham gia bán ma túy thì D đồng ý.

Ngày 09/5/2019, Võ Văn P, sinh năm 1985, ngụ: ấp Tân T, xã TH, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh rủ Nguyễn Văn D1 (tự T), sinh năm: 1983, ngụ: ấp Đ, xã TĐ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh mua ma túy sử dụng thì D1 đồng ý. P đưa cho D1 500.000 đồng, D1 điện thoại cho V mua 01 bịch ma túy. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, tại ấp Hội Thạnh, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh V đang bán cho D1 01 bịch ma túy với số tiền 500.000 đồng và bán cho Đinh Công D 01 bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện Tân Châu bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Tường V và Đinh Công D còn bán ma túy nhiều lần (09 lần) cho nhiều người (04 người) cụ thể như sau:

Trong tháng 4 năm 2019, tại khu vực ấp H, xã TH, huyện Tân Châu, V bán 01 lần/01 bịch ma túy cho Nguyễn Văn D1 với số tiền 300.000 đồng.

Trong tháng 4 và tháng 5 năm 2019, V bán cho Đinh Công D 03 lần/03 bịch ma túy với số tiền mỗi lần là 200.000 đồng.

Khoảng 11 giờ ngày 09/5/2019, V bán cho Lê Hồng H, sinh năm 1999, ngụ ấp HT, xã TH, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh 01 lần/01 bịch ma túy với số tiền 250.000 đồng.

Ngày 08/5/2019, tại khu vực thuộc ấp HT, xã TH, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, V đưa ma túy cho Đinh Công D đi bán 02 lần/02 bịch ma túy cho Võ Văn P và Nguyễn Văn D1 với số tiền mỗi lần từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

Khoảng 16 giờ ngày 08/5/2019, D điều khiển xe mô tô biển số 61N8-7584 chở V đến khu vực ấp HT, xã TH, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh bán 01 lần/01 bịch ma túy cho Lê Hồng H với số tiền 300.000 đồng.

Ngoài ra Nguyễn Tường V và Đinh Công D còn bán ma túy cho những người nghiện ma túy như: Người tên C (tự C B), L (tự L M) chưa xác định được nhân thân, địa chỉ.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Tường V, Đinh Công D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại thông báo kết quả giám định số 329, ngày 10/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine, khối lượng 0,0801 gam;

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; khối lượng 0,0835 gam;

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; khối lượng 1,8831 gam.

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu (ký hiệu M4) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; khối lượng 1,3979 gam.

Vật chứng thu giữ: 25 bịch ny-lon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; Tiền Việt Nam 2.090.000 đồng; 04 điện thoại di động các loại; 01 xe mô tô biển số 61N8-7584, số máy 2850 và nhiều vật chứng khác có liên quan (có bảng thống kê kèm theo). Tất cả các vật chứng trên thu giữ của Võ Văn P, Đinh Công D và Nguyễn Tường V;

Kê biên tài sản: Nguyễn Tường V, Đinh Công D không có tài sản riêng nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Tại phiên tòa, các bị cáo V và D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 87/CT-VKSTC ngày 04 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tường V, Đinh Công D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội D, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tường V từ 08 năm đến 09 năm tù.  
Xử phạt bị cáo Đinh Công D từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Từ tháng 04 năm 2019 đến ngày 09/5/2019, Nguyễn Tường V và Đinh Công D đã 10 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy có tên gọi là Methamphetamine cho Nguyễn Văn D1, Lê Hồng H. Trong đó Nguyễn Tường V bán 06 lần, Đinh Công D bán 04 lần. Tổng số ma túy thu giữ khi bắt quả tang có khối lượng 3,4446 gam.

Do đó, đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Tường V, Đinh Công D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo V, D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù Võ Văn P và Nguyễn Văn D1 cùng nhau bỏ tiền hùn mua ma túy của V để sử dụng, nhưng khi giao dịch với V chỉ có một mình Nguyễn Văn D1 là người thực hiện và nhận ma túy từ bị cáo V, V cũng không biết D1 và P cùng hùn tiền ra mua. Do đó, không có căn cứ để xử lý bị cáo V bán ma túy cho nhiều người. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố và đề nghị xét xử bị cáo V, D theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận, chỉ

xét xử bị cáo V cùng đồng phạm Đinh Công D theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Tường V, Đinh Công D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy; vi phạm khoản 2 Điều 3 Luật Phòng, chống ma túy; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét đến vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4.1] Xét về vai trò của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Tường V là người giữ vai trò chính và thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy 06 lần. Còn bị cáo Đinh Công D là người giúp sức, thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy 04 lần, nên bị cáo V phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo D.

[4.2] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.3] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo V, D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú các lần phạm tội trước, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo D có mẹ được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Nên bị cáo D được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo V, D là rất nghiêm trọng, nên cần phải xử phạt với mức án tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo V, D không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Đối với người tên H bán ma túy cho Nguyễn Tường V do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[8] Đối với Võ Văn P, Nguyễn Văn D1 và Lê Hồng H có hành vi mua ma túy để sử dụng trái phép, Công an huyện Tân Châu đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[9] Đối với các lần bán ma túy cho người tên C (tự C B), L (tự L M) chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1] Đối với số lượng chất ma túy được hoàn lại sau khi giám định gồm: 01 (một) bì thư đã được niêm P vụ số 660/M3 (có chữ ký niêm P của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý giám định Lê Nhựt Nam và dấu tròn

màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh) bên trong chứa 12 (mười hai) bịch nylon được hàn kín 02 đầu (kí hiệu M3) gửi đến phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 1,7142 g; 01 (một) bì thư đã được niêm P vụ số 660/M4 (có chữ ký niêm P của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý giám định Lê Nhật Nam và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh) bên trong chứa 11 (mười một) bịch nylon được hàn kín 02 đầu (kí hiệu M4) gửi đến phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 1,2685 g; 10 (mười) bịch nylon được hàn kín 03 đầu; 02 (hai) cái nỏ thủy tinh; 02 (hai) chai nhựa; 02 (hai) ống hút; 01 (một) chai thủy tinh; 01 (một) khò lửa; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) cây nhíp bằng kim loại; 05 (năm) cái hột quẹt gaz; 01 (một) cân tiểu ly là vật chứng và là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số imei: 1046167/01, số seri: 0869296557 (của bị cáo V); 01 điện thoại di động hiệu Wiko, số imei: 369426 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Seri 1: 625935 (số Imei 1: 625935) (của bị cáo D) là công cụ, phương tiện bị cáo V, D dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10.3] Đối với số tiền: 1.190.000 đồng trong đó, có 1.000.000 đồng là tiền bị cáo V có được do mua bán trái phép chất ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước, còn số tiền 190.000 đồng của bị cáo D không liên quan đến việc các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị D là phù hợp.

[10.4] Bị cáo V bán chất ma túy cho D1 01 lần với số tiền 300.000 đồng; bán cho Đinh Công D 03 lần với số tiền 600.000 đồng; bán cho Lê Hồng Hiếu 01 lần với số tiền 250.000 đồng; V đưa ma túy cho D bán cho D1 02 lần với số tiền 500.000 đồng; V đưa ma túy cho D bán cho Lê Hồng Hiếu 01 lần với số tiền 300.000 đồng. Tổng số tiền là 1.950.000 đồng, bị cáo V đã nhận và tiêu xài hết, nên cần buộc bị cáo V nộp lại số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

[11] Các bị cáo Nguyễn Tường V, Đinh Công D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tường V (Củ Từ) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/5/2019.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Công D 07 (bảy) năm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/5/2019.

2. Về xử lý vật chứng và truy thu tiền thu lợi bất chính: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư đã được niêm P vụ số 660/M3 (có chữ ký niêm P của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý giám định Lê Nhựt Nam và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh) bên trong chứa 12 (mười hai) bịch nylon được hàn kín 02 đầu (kí hiệu M3) gửi đến phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 1,7142 g; 01 (một) bì thư đã được niêm P vụ số 660/M4 (có chữ ký niêm P của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý giám định Lê Nhựt Nam và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh) bên trong chứa 11 (mười một) bịch nylon được hàn kín 02 đầu (kí hiệu M4) gửi đến phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 1,2685 g; 10 (mười) bịch ny lon được hàn kín 03 đầu; 02 (hai) cái nỏ thủy tinh; 02 (hai) chai nhựa; 02 (hai) ống hút; 01 (một) chai thủy tinh; 01 (một) khò lửa; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) cây nhíp bằng kim loại; 05 (năm) cái hột quẹt gaz; 01 (một) cân tiểu ly.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số imei: 1046167/01, số seri: 0869296557 (của bị cáo V); 01 điện thoại di động hiệu Wiko, số imei: 369426 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Seri 1: 625935 (số Imei 1: 625935) (của bị cáo D).

Số tiền: 1.000.000 (một triệu) đồng của bị cáo V (Củ Từ),

- Trả lại cho bị cáo Đinh Công D số tiền 190.000 (một trăm chín mươi nghìn) đồng.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận ngày 03/10/2019).

- Buộc bị cáo Nguyễn Tường V (Củ Từ) nộp lại tiền là 1.950.000 (một triệu chín trăm năm mươi nghìn) đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Tường V (Củ Từ), Đinh Công D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### 4. Quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo Nguyễn Tường V (Củ Từ), Đinh Công D biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
  - Sở Tư Pháp tỉnh Tây Ninh;
  - VKSND huyện Tân Châu;
  - CCTHADS huyện Tân Châu;
  - CQĐT CA huyện Tân Châu;
  - Bị cáo;
  - Những người tham gia tố tụng khác;
  - CQ THAHS Công an H.Tân Châu;
  - Phòng PV27 Công an Tây Ninh.
- Luu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phạm Thị Xuân Lan**